| | |
|---|---|
| SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ<br>**BỆNH VIỆN PHỔI 74** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1174/QĐ-BVP74 | *Phú Thọ, ngày 30 tháng 09 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74**

## GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỔI 74

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.*

*Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 Quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Phổi 74 thuộc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ;*

*Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-BV74TW ngày 26 tháng 2 năm 2026 của Bệnh viện 74 Trung ương (nay là Bệnh viện Phổi 74) về việc phân bổ dự toán thu, chi kinh phí chi hoạt động thường xuyên và công tác chuyên môn năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-BVP74 ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Phổi 74 về việc phê duyệt May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74;*

*Xét Tờ trình số 1162/TTr-BVP74 ngày 28/9/2026 của Đại diện Bệnh viện Phổi 74 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74 với nội dung: *chi tiết theo phụ lục đính kèm*.

**Điều 2.** Đại diện Bệnh viện Phổi 74 chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Đại diện Bệnh viện Phổi 74, các phòng, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Lưu VT, HCQT.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ
BỆNH VIỆN PHỔI 74

**Vũ Quang Diễn**

**PHỤ LỤC:**

**Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74**

*(Kèm theo Quyết định số* 1174 */QĐ-BVP74 ngày* 30 *tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74)*

| Stt | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | ***Tên gói thầu*** | ***Tóm tắt công việc chính của gói thầu*** | | | | | | | | | |
| 1 | Bệnh viện Phổi 74 | *May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74* | *May đo quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74* | 332.913.503 đồng | Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện Phổi 74 năm 2026 | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | | 30 ngày | Quý IV/ 2026 | Trọn gói | 03 tháng | Không áp dụng |
| **Tổng giá gói thầu:** | | | | **332.913.503 đồng** | | | | | | | | |

**PHỤ LỤC:**

**Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: May quần áo công tác năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74**

*(Kèm theo Quyết định số* 1174 */QĐ-BVP74 ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Phổi 74)*

| STT | Tên hàng hóa | Quy cách | Đơn vị | Số lượng | Đơn giá kế hoạch (VND) | Thành tiền kế hoạch (VND) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Quần áo Bác sỹ | Chất liệu: Vải thô màu trắng, thành phần sợi polyester/cotton hoặc tương đương; dệt trơn; định lượng khoảng 150–170 g/m²; bền màu, ít co rút, ít xù lông, thấm hút mồ hôi, phù hợp may quần áo bác sĩ và chịu được giặt, khử khuẩn theo điều kiện sử dụng trong cơ sở y tế.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 151 | 399.448 | 60.316.648 |
| 2 | Quần áo Điều dưỡng | Chất liệu: Vải thô màu trắng, thành phần sợi polyester/cotton hoặc tương đương; dệt trơn; định lượng khoảng 150–170 g/m²; bền màu, ít co rút, ít xù lông, thấm hút mồ hôi, phù hợp may quần áo bác sĩ và chịu được giặt, khử khuẩn theo điều kiện sử dụng trong cơ sở y tế.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 325 | 388.765 | 126.348.625 |
| 3 | Quần áo Kỹ thuật viên | Chất liệu: Vải thô màu trắng, thành phần sợi polyester/cotton hoặc tương đương; dệt trơn; định lượng khoảng 150–170 g/m²; bền màu, ít co rút, ít xù lông, thấm hút mồ hôi, phù hợp may quần áo bác sĩ và chịu được giặt, khử khuẩn theo điều kiện sử dụng trong cơ sở y tế.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 78 | 388.765 | 30.323.670 |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Quần áo Dược sỹ | Chất liệu: Vải thô màu trắng, thành phần sợi polyester/cotton hoặc tương đương; dệt trơn; định lượng khoảng 150–170 g/m²; bền màu, ít co rút, ít xù lông, thấm hút mồ hôi, phù hợp may quần áo bác sĩ và chịu được giặt, khử khuẩn theo điều kiện sử dụng trong cơ sở y tế.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm-<br>Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 38 | 399.448 | 15.179.024 |
| 5 | Quần áo Hộ lý | Chất liệu: Vải TC hoặc CVC, thành phần cotton và polyester hoặc tương đương; định lượng khoảng 145–165 g/m²; bền màu, ít nhăn, ít co rút, thấm hút mồ hôi, phù hợp sử dụng trong môi trường y tế.<br>Màu sắc: Xanh da trời<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 32 | 371.697 | 11.894.304 |
| 6 | Quần áo nhân viên nhà ăn | Chất liệu: Vải TC hoặc CVC hoặc tương đương; định lượng khoảng 160–180 g/m²; bền màu, ít nhăn, ít co rút, chịu được giặt thường xuyên, phù hợp môi trường chế biến thực phẩm.<br>Màu sắc: Trắng. Kiểu dáng: Áo dài tay hoặc ngắn tay, quần dài.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 8 | 406.765 | 3.254.120 |
| 7 | Quần áo Công nhân KT | Chất liệu: Vải kaki TC (polyester/cotton) hoặc tương đương; dệt chéo; định lượng khoảng 220–260 g/m²; bền màu, ít nhăn, ít co rút, chịu mài mòn tốt, phù hợp may quần áo lao động.<br>Màu sắc: Màu xanh than<br>Quy cách may:<br>-Kiểu dáng: Áo dài tay hoặc ngắn tay, cổ bẻ, cài cúc phía trước; quần dài đồng bộ; có túi 2 bên và 1 túi phía sau.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 9 | 588.243 | 5.294.187 |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 8 | Quần áo Hành chính nam | Chất liệu: Áo bằng vải Kate hoặc CVC hoặc tương đương; quần bằng vải tuytsi, kaki hoặc tương đương; bền màu, ít nhăn, ít co rút.<br>Màu sắc: Áo màu trắng, Quần màu xanh đen.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện).<br>- Kiểu dáng: Áo sơ mi ngắn hoặc dài tay, quần tây nam.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 54 | 678.127 | 36.618.858 |
| 9 | Quần áo Hành chính nữ | Chất liệu: Áo bằng vải Kate hoặc CVC hoặc tương đương; quần bằng vải tuytsi, kaki hoặc tương đương; bền màu, ít nhăn, ít co rút.<br>Màu sắc: Áo màu trắng, Quần màu xanh đen.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện).<br>- Kiểu dáng: Áo sơ mi ngắn hoặc dài tay, chân váy hoặc quần tây nữ.<br>Quy cách may:<br>- May theo thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 61 | 611.247 | 37.286.067 |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 10 | Quần áo bảo vệ | Chất liệu: Vải polyester/cotton (TC) hoặc tương đương; dệt chéo; định lượng khoảng 180–220 g/m²; bền màu, ít nhăn, ít co rút, chịu mài mòn tốt, phù hợp may đồng phục bảo vệ.<br>Quần: Vải polyester hoặc tương đương; màu tím than; định lượng khoảng 200–240 g/m²; bền màu, ít nhăn, chịu mài mòn.<br>Quy cách may:<br>- Kiểu dáng: Theo mẫu trang phục bảo vệ, bảo đảm phù hợp với quy định về đồng phục bảo vệ.<br>- Có in logo của Bệnh viện trên ngực trái đường kính rộng 5,5 cm<br>- Kích cỡ: May theo số đo của từng cán bộ công nhân viên Bệnh viện (Lấy số đo từng người tại Bệnh viện). | Bộ | 10 | 639.800 | 6.398.000 |
| | **Tổng cộng** | | **Bộ** | **766** | | **332.913.503** |